

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1783 /QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 03 tháng 12 năm 2013

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2014 của tỉnh Cà Mau**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 1665/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành “Kế hoạch Cải cách hành chính giai đoạn 2012 - 2015 của tỉnh Cà Mau”;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 337/TTr-SNV ngày 25 tháng 11 năm 2013,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Kế hoạch cải cách hành chính năm 2014 của tỉnh Cà Mau”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Văn phòng Bộ Nội vụ tại Tp. HCM;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- NC (H) 01/12;
- Chuyên viên các khối;
- Lưu: VT, Ktr01/12.



**Phạm Thành Tươi**

## KẾ HOẠCH

### Cải cách hành chính năm 2014 của tỉnh Cà Mau

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1783 /QĐ-UBND ngày 05/12/2013  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Xây dựng hệ thống các cơ quan hành chính nhà nước từ cấp tỉnh đến cơ sở thông suốt, trong sạch, vững mạnh, từng bước hiện đại; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực và trình độ, thực thi công vụ có chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phục vụ nhân dân và sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; tạo môi trường thông thoáng, thuận lợi và minh bạch cho các tổ chức, cá nhân trong việc tuân thủ thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng dịch vụ công.

2. Triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính có chất lượng, đảm bảo về thời gian, nội dung, nhiệm vụ được phân công; sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình tổ chức thực hiện.

## II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

### 1. Cải cách thể chế

a) Nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh, bảo đảm văn bản khi ban hành hợp hiến, hợp pháp và có tính khả thi trong thực tế.

b) Đẩy mạnh công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật nhằm kịp thời phát hiện, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ hoặc kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc hủy bỏ những văn bản chồng chéo, không phù hợp.

c) Tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, đầy đủ, đúng quy định các văn bản quy phạm pháp luật do Trung ương và tỉnh ban hành.

d) Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế.

### 2. Cải cách thủ tục hành chính gắn với thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

a) Tiếp tục đẩy mạnh công tác kiểm soát thủ tục hành chính. Thường xuyên rà soát, thống kê thủ tục hành chính để sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung những thủ tục, quy định không phù hợp.

b) Cập nhật, công bố đầy đủ, kịp thời thủ tục hành chính theo quy định.

c) Thực hiện tốt việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính; đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện thủ tục hành chính của các cơ quan hành chính nhà nước; đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ kiểm soát và giải quyết thủ tục hành chính.

d) Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả bảo đảm theo yêu cầu của Quyết định số 93/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; tuyển chọn những công chức, viên chức có năng lực, trình độ, phẩm chất đạo đức và khả năng giao tiếp tốt để bố trí làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; thực hiện đúng quy trình, thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

đ) Tổ chức nhận xét, đánh giá định kỳ 6 tháng một lần đối với công chức, viên chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Đối với các cơ quan, đơn vị trả kết quả không đúng hẹn, gây phiền hà cho tổ chức, cá nhân, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị phải có thư xin lỗi đối với tổ chức, cá nhân đó.

e) Thống nhất quy trình giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa tại các cơ quan, đơn vị (các phòng, ban chuyên môn không được trực tiếp tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả); xem xét ban hành quy chế phối hợp đối với những thủ tục hành chính thực hiện cơ chế một cửa liên thông.

g) Công khai, minh bạch tất cả các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính nhà nước bằng các hình thức thiết thực, thích hợp, dễ tiếp cận để nhân dân giám sát việc thực hiện. Xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân đặt ra các thủ tục hành chính trái pháp luật, không đúng thẩm quyền, gây khó khăn, phiền hà cho tổ chức, cá nhân.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

a) Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung nhằm khắc phục tình trạng chồng chéo, bỏ trống hoặc trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn.

b) Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện Đề án vị trí việc làm của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp.

c) Rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các quy định về phân cấp quản lý của UBND tỉnh, qua đó đẩy mạnh việc thực hiện phân cấp quản lý trên các lĩnh vực nhằm đề cao vai trò, trách nhiệm, tính chủ động, tự chủ của người đứng đầu và nâng cao hiệu quả hoạt động của từng cơ quan, đơn vị.

d) Xây dựng hoặc sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc của các cơ quan, đơn vị nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết công việc.

### **4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức**

a) Thực hiện đúng quy định của pháp luật về tuyển dụng, thi nâng ngạch, bố trí, phân công nhiệm vụ đối với công chức, viên chức. Bổ nhiệm cán bộ, công chức,

viên chức phải đảm bảo tiêu chuẩn, phù hợp với trình độ, năng lực, sở trường của từng cán bộ, công chức, viên chức; quan tâm bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo đối với công chức, viên chức trẻ, có phẩm chất đạo đức, trình độ và năng lực công tác; thực hiện tinh giản, bãi miễn đối với người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật, mất uy tín.

c) Tiếp tục thực hiện việc tuyển chọn trí thức trẻ về công tác tại xã, thị trấn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

d) Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh theo hướng đào tạo, bồi dưỡng có chất lượng, thiết thực và phải phù hợp với vị trí, chức danh công việc, không chạy theo số lượng; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ kế thừa; tiếp tục thực hiện chính sách thu hút người có trình độ cao, phù hợp về công tác tại tỉnh.

đ) Tổ chức tập huấn cho đội ngũ công chức làm công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính ở các cơ quan, đơn vị.

e) Nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức của cán bộ, công chức, viên chức.

g) Tiếp tục thực hiện tốt việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức theo quy định của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2010 và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ.

## **5. Cải cách tài chính công**

a) Tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả các quy định của Chính phủ về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, biên chế và kinh phí đối với các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập. Đẩy mạnh xã hội hóa các lĩnh vực giáo dục, đào tạo, y tế, thể dục, thể thao và các lĩnh vực khác khi xem xét thấy phù hợp, hiệu quả và đúng quy định pháp luật.

b) Đẩy mạnh việc thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí trên tất cả các lĩnh vực, trong tất cả các cơ quan, đơn vị; đặc biệt là trong lĩnh vực đầu tư, xây dựng.

## **6. Hiện đại hóa nền hành chính**

a) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 34/2008/CT-TTg ngày 03 tháng 12 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường sử dụng hệ thống thư điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước; Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 22 tháng 5 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của các cơ quan nhà nước; Chỉ thị số 07-CT/TU ngày 06 tháng 3 năm 2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trong hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

b) Đẩy nhanh tiến độ nâng cấp Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Trang Thông tin thành phần của các sở, ban, ngành tỉnh, UBND huyện, thành phố Cà Mau, đảm bảo có đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ; mở rộng việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3.

c) Đẩy mạnh việc kiểm tra, giám sát công tác hiện đại hóa hành chính của các cơ quan, đơn vị, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ theo Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2012 - 2015 đã đề ra.

d) Hoàn thành việc xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO gắn với bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị.

đ) Triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại tại Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau.

e) Tiếp tục đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp trụ sở làm việc với trang thiết bị cần thiết cho các cơ quan, đơn vị, nhất là đơn vị cấp xã nhằm bảo đảm yêu cầu cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước theo Quyết định số 1441/QĐ-TTg ngày 06/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ.

### **7. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính**

a) Ban hành kịp thời các văn bản kiểm tra, chỉ đạo, tuyên truyền nhằm thực hiện tốt Kế hoạch này.

b) Tổ chức hội nghị giao ban, sơ kết, tổng kết công tác cải cách hành chính.

c) Tự đánh giá, xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2013 của tỉnh theo kế hoạch của Bộ Nội vụ.

d) Ban hành và triển khai thực hiện việc xác định Chỉ số cải cách hành chính đối với các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và Ủy ban nhân dân xã phường, thị trấn.

đ) Khen thưởng các cá nhân, tổ chức thực hiện tốt công tác cải cách hành chính trên cơ sở Chỉ số cải cách hành chính đã được xác định.

e) Tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 20/8/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020; Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 17/9/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

### **III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

Công tác cải cách hành chính được triển khai thực hiện trên 7 lĩnh vực với 35 nội dung, trong đó có 24 nhiệm vụ cụ thể được phân công cho các cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và quy định thời gian thực hiện, hoàn thành (*Có Phụ lục kèm theo*).

#### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau theo chức năng, nhiệm vụ được giao và nội dung Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2012 - 2015 của tỉnh; Kế hoạch này để xây dựng kế hoạch cải cách hành chính ở cơ quan, đơn vị mình. Thời gian hoàn thành, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) trong tháng 01 năm 2014.

2. Giao Giám đốc Sở Nội vụ theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này, báo cáo định kỳ hàng tháng kết quả thực hiện đến Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính năm 2014 của tỉnh Cà Mau. Trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc, yêu cầu các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau phản ánh đến Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để được hướng dẫn thêm hoặc tổng hợp, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Kế hoạch này cho phù hợp với tình hình thực tế./.

**CHỦ TỊCH**



**Phạm Thành Tươi**

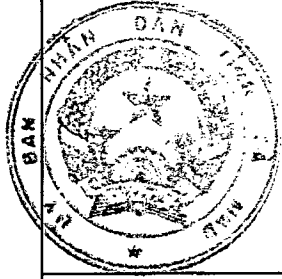


**PHỤ LỤC**  
**CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2014 CỦA TỈNH CÀ MAU**

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
<b>I. Cải cách thể chế</b>	1. Ban hành Chương trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND tỉnh năm 2014	Nghị quyết và Quyết định	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành tỉnh	Tháng 12/2013	
	2. Ban hành Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh năm 2014	Kế hoạch	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện	Tháng 12/2013	
	3. Ban hành Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật năm 2014 của tỉnh	Kế hoạch	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện	Tháng 12/2013	
<b>II. Cải cách thủ tục hành chính</b>	1. Ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2014 của tỉnh	Kế hoạch	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện	Tháng 12/2013	
	2. Ban hành Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính năm 2014 của tỉnh	Kế hoạch	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã	Quý I/2014	
	3. Ban hành quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế phối hợp trong việc tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính và quyết định quy định về việc công bố công khai thủ tục hành chính.	Quyết định	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã	Quý I/2014	
<b>III. Cải cách tổ chức bộ máy</b>	1. Rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của cơ quan, đơn vị; sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc để nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết công việc	Báo cáo	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện	Sở Nội vụ	Quý II/2014	

<b>IV. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức</b>	1. Hoàn thành Đề án vị trí việc làm, cơ cấu viên chức của tỉnh	Đề án	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện	Quý I/2014	
	2. Hoàn thành Đề án vị trí việc làm, cơ cấu công chức của tỉnh	Đề án	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện	Trong tháng 4/2014	
	3. Thông báo tuyển dụng trí thức trẻ có trình độ đại học về công tác tại xã, thị trấn theo Đề án số 01 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.	Thông báo	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã	Quý I/2014	
	4. Tổ chức thi tuyển công chức	Quyết định công nhận kết quả trúng tuyển	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện	Quý II/2014	
	5. Ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2014 của tỉnh	Kế hoạch	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện	Tháng 12/2013	
	<b>V. Cải cách tài chính công</b>	Triển khai thực hiện Nghị định số 117/2013/QĐ-NĐ ngày 07/10/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 130/2005/NĐ-CP quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước.	Công văn	Sở Tài chính	Sở Nội vụ	Tháng 01/2014
<b>VI. Hiện đại hóa nền hành chính</b>	1. Ban hành Kế hoạch đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan, đơn vị	Kế hoạch	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện	Tháng 12/2013	
	2. Ban hành Kế hoạch kiểm tra việc ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Kế hoạch	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện	Quý I/2014	





	3. Hoàn thành việc xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO gắn với Đề án 30 của các cơ quan, đơn vị	Giấy chứng nhận	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện	Sở Khoa học và Công nghệ	Quý I/2014	
	4. Phê duyệt Đề án thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại tại UBND thành phố Cà Mau	Đề án	UBND thành phố Cà Mau	Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông	Quý I/2014	
<b>VII. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính</b>	1. Ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2014 của tỉnh	Kế hoạch	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện	Tháng 01/2014	
	2. Ban hành Kế hoạch tuyên truyền công tác cải cách hành chính năm 2014 của tỉnh	Kế hoạch	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành có liên quan, UBND cấp huyện	Tháng 01/2014	
	3. Ban hành Quy định "Xác định Chỉ số CCHC các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn" của tỉnh	Quyết định	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện	Tháng 12/2013	
	4. Ban hành văn bản hướng dẫn việc xác định Chỉ số CCHC năm 2014 trên địa bàn tỉnh	Công văn	Sở Nội vụ		Quý I/2014	
	5. Ban hành Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định Chỉ số CCHC của tỉnh	Quyết định	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan	Quý I/2014	
	6. Tổ chức tập huấn việc xác định Chỉ số CCHC cho các cơ quan, đơn vị	Tổ chức tập huấn	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện	Quý II/2014	
	7. Tổ chức tập huấn cho công chức chuyên trách cải cách hành chính	Tổ chức tập huấn	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã	Sau khi Bộ Nội vụ tổ chức tập huấn	